SAO Y; ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG; 19/11/2026; 11:07:38; +07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 2920/QĐ-UBND	*Tuyên Quang, ngày 19 tháng 11 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố Danh mục đường thủy nội địa địa phương trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Giao thông đường thủy nội địa ngày 15 tháng 6 năm và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giao thông đường thủy nội địa ngày 17 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 123/2026/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều Luật Giao thông đường thủy nội địa và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giao thông đường thủy nội địa;

Căn cứ Thông tư số 21/2026/TT-BXD ngày 15 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về quản lý kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa;

Căn cứ Thông tư số 54/2026/TT-BXD ngày 01 tháng 7 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 20/2026/TT-BXD ngày 15 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về quản lý nhà nước chuyên ngành tại cảng thủy nội địa, bến thủy nội địa, khu neo đậu và quản lý hoạt động hoa tiêu đường thủy nội địa và Thông tư số 21/2026/TT-BXD ngày 15 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về quản lý kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 426/TTr-SXD ngày 10 tháng 11 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố Danh mục đường thủy nội địa địa phương trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang, gồm 03 tuyến: Sông Gâm (từ Ngã ba Lô - Gâm đến Chiêm Hóa), Sông Gâm - Hồ thủy điện Tuyên Quang và Sông Năng - Hồ thủy điện Tuyên Quang, tổng chiều dài 105,78 km (chi tiết tại Phụ lục kèm theo Quyết định này).

Điều 2. Giao Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan

1. Tổ chức quản lý, theo dõi Danh mục đường thủy nội địa địa phương được công bố tại Điều 1 Quyết định này; rà soát, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh cập nhật, điều chỉnh Danh mục khi có thay đổi theo quy định của pháp luật.

2. Gửi Danh mục sau khi được công bố và Danh mục điều chỉnh, bổ sung (nếu có) đến Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam để tổng hợp, theo dõi theo quy định.

Điều 3. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Xây dựng, Công Thương, Nông nghiệp và Môi trường; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã: Xuân Vân, Chiêm Hóa, Nà Hang, Lâm Bình, Hồng Thái và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Bộ Xây dựng;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành tỉnh;
- Chánh VP, Phó Chánh VP UBND tỉnh;
- Trung tâm Thông tin - Hội nghị tỉnh;
- Lưu: VT, QHĐTXD (Dũng gt).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG

Phan Huy Ngọc

PHỤ LỤC

DANH MỤC ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA ĐỊA PHƯƠNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH TUYÊN QUANG

(Kèm theo Quyết định số 2920 /QĐ-UBND ngày 19 tháng 11 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang)

Hệ tọa độ: VN-2000, kinh tuyến trục 106°00', múi chiếu 3°.

STT	Tên tuyến đường thủy nội địa	Chiều dài (km)	Điểm đầu tuyến	Điểm cuối tuyến	Cấp kỹ thuật	Thông số kỹ thuật đường thủy nội địa	Tỉnh, thành phố đi qua
1	Sông Gâm (từ Ngã ba Lô - Gâm đến Chiêm Hóa)	36	Km0+000; X = 2423256,82; Y = 416380,824; xã Xuân Vân, tỉnh Tuyên Quang	Km36+000; X = 2449801,89; Y = 425035,267; xã Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang	IV	Chiều rộng: B > 30 m; chiều sâu: H > 2,3 m; bán kính cong nhỏ nhất: R = 150 m	Tuyên Quang
2	Sông Gâm - Hồ thủy điện Tuyên Quang	43,78	Km0+000; X = 2473083,869; Y = 439957,265; xã Nà Hang, tỉnh Tuyên Quang	Km43+780; X = 2506186,293; Y = 422694,154; xã Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang	III	Chiều rộng: B > 40 m; chiều sâu: H > 2,8 m; bán kính cong nhỏ nhất: R = 350 m	Tuyên Quang
3	Sông Năng - Hồ thủy điện Tuyên Quang	26	Km0+000; X = 2475330,871; Y = 437707,689; xã Nà Hang, tỉnh Tuyên Quang	Km26+000; X = 2483279,879; Y = 454092,322; xã Hồng Thái, tỉnh Tuyên Quang	IV	Chiều rộng: B > 30 m; chiều sâu: H > 2,3 m; bán kính cong nhỏ nhất: R = 150 m	Tuyên Quang
Tổng cộng	**03 tuyến**	**105,78**					